

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày 10-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thọ Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Thà;
2. Bà Quản Thị Vân Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Lê Thành C, sinh năm 1991 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Thợ sửa xe; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Trần Thị Y; có vợ là Lâm Thị V (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 27/12/2017 bị Trưởng Công an huyện C, tỉnh Tây Ninh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa nộp phạt, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2019 chuyển tạm giam từ ngày 13/01/2019 cho đến nay, có mặt.

2/ Danh Văn T, sinh năm 1983 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, thành phố N, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Khơ me; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh H (đã chết) và bà Thái Thị T; có vợ Võ Thị Hồng T (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định số 296 ngày 01/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng

biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, đến ngày 27/8/2018 chấp hành xong, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; nhân thân: Ngày 08/12/2011 bị Chủ tịch Ủy ban nhân thị xã Nh, tỉnh Tây Ninh ra quyết định số 1957 về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/01/2019 chuyển tạm giam từ ngày 13/01/2019 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Thành C là người nghiện ma túy, để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, từ đầu tháng 11/2018 đến ngày 09/01/2019 bị cáo C mua ma túy của bị cáo Danh Văn T 04 lần, tại khu vực giáp ranh giữa xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh với xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh, mỗi lần 01 bịch với giá từ 300.000 đồng đến 700.000 đồng về phân chia thành nhiều bịch nhỏ để sử dụng và bán cho những người nghiện ma túy trên địa bàn huyện C, tỉnh Tây Ninh. Vào lúc 17 giờ 15 phút ngày 09/01/2019, tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Lê Thành C đang bán 01 bịch ma túy đá cho Hồ Ngọc V, sinh năm 1997, trú tại ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Tây Ninh và Nguyễn Văn T, sinh năm 1998, trú tại ấp N, xã M, huyện C, tỉnh Tây Ninh với giá 150.000 đồng thì bị lực lượng tuần tra phòng, chống ma túy Công an huyện Tân Biên bắt quả tang (V và T mỗi người hùn số tiền 75.000 đồng để mua ma túy). Tiến hành khám xét thu giữ 01 bịch ma túy đá đựng trong gói thuốc lá hiệu Hero cất trong túi quần Jean bên trái phía trước của Hồ Ngọc V. Quá trình điều tra bị cáo C khai nhận bán ma túy nhiều lần trên địa bàn huyện C, tỉnh Tây Ninh, cụ thể như sau:

- Trong tháng 12/2018 đến ngày 08/01/2019, bị cáo C bán ma túy cho Nguyễn Văn T 04 lần, mỗi lần 01 bịch với giá 200.000 đồng.

- Ngày 24/12/2018, bị cáo C bán ma túy cho Lê An T, sinh năm 1996, trú tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh 01 lần, 01 bịch với giá 100.000 đồng.

- Ngày 30/12/2018, bị cáo C bán ma túy cho Lê An T và Lương Tiểu L, sinh năm 1998, trú tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh 01 lần, 01 bịch với giá 200.000 đồng (T và L mỗi người hùn số tiền 100.000 đồng để mua ma túy).

- Ngày 08/01/2019, bị cáo C bán ma túy cho Hồ Ngọc V 01 lần, 01 bịch với giá 300.000 đồng.

Tất cả các lần mua bán ma túy đều diễn ra ở khu vực thuộc ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Ngoài ra, bị cáo Lê Thành C còn giới thiệu cho người tên S (không xác định nhân thân, lai lịch) bán ma túy cho Hồ Ngọc V 01 lần.

Bị cáo Danh Văn T là người nghiện ma túy, để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, từ đầu tháng 11/2018 đến ngày 07/01/2019, bị cáo T mua ma túy của người tên N (không xác định được nhân thân, lai lịch) ở khu vực S thuộc xã A, huyện T, tỉnh Tây Ninh 03 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy đá với giá từ 1.500.000 đồng đến 5.700.000 đồng về phân ra nhiều bịch nhỏ để sử dụng và bán cho bị cáo Lê Thành C 04 lần, tại khu vực giáp ranh giữa xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh với xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh, mỗi lần 01 bịch với giá từ 300.000 đồng đến 700.000 đồng. Vào lúc 12 giờ ngày 10/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo T, thu giữ 01 bịch nylon hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng được gói trong giấy bạc thuốc lá để trong khẩu trang màu hồng cất trong túi quần Jean màu xanh phía trước bên phải của bị cáo Tâm.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo Lê Thành C, Danh Văn T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

* Kết quả trưng cầu giám định ma túy:

Tại kết luận số 49/KL-KTHS ngày 12/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong bịch nylon hàn kín (kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0119 gam.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong bịch nylon hàn kín (kí hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0269 gam.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong bịch nylon hàn kín (kí hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,6457 gam.

Sau giám định: Đối tượng M1, M2: Đã sử dụng hết trong công tác giám định; đối tượng M3: 0,5673 gam còn lại được niêm phong có chữ ký của giám định viên và trợ lý giám định.

* Việc thu giữ, tạm giữ và xử lý vật chứng, tài sản:

- 0,5673 gam ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu M3.

- Thu giữ trên người bị cáo Danh Văn T: 45.000 đồng;

- Thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Lê Thành C: 200.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Zopo màu đỏ đen, số Imei: 358289080077896; 01 sim điện thoại số 0945850422;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số seri 1: 255850090557175, số seri 358850095557152; 01 sim điện thoại số 0889391400;

- 01 bật lửa;
- 01 cây kéo kim loại;
- 04 bịch nylon;
- 01 (một) xe mô tô hiệu Wave, màu xanh đen, biển kiểm soát 70B1-506.34, số máy không xác định, số khung VTTDCH014TT*000683*, không kính chiếu hậu, không đèn, không còi không có giấy chứng nhận đăng ký.
- 01 (một) xe mô tô hiệu Dream, không biển kiểm soát, không số khung, không số máy, không kính, không vè, không bửng, không đèn, không còi là tài sản thuộc sở hữu của chị Lê Thị H.

Ngày 27/02/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên Ra Quyết định xử lý vật chứng số 11/QĐ-CQCSĐT trả lại 01 xe mô tô hiệu Dream, không biển kiểm soát, không số khung, không số máy, không kính, không vè, không bửng, không đèn, không còi cho chị Lê Thị H là chủ sở hữu hợp pháp;

* Kê biên tài Sản: Các bị cáo Lê Thành C và Danh Văn T không có tài sản riêng nên không tiến hành kê biên.

* Đối với Nguyễn Văn T, Lê An T, Lương Tiểu L, Hồ Ngọc V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Tân Biên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

* Đối với người tên N bán ma túy cho bị cáo Danh Văn T và người tên S bán ma túy cho Hồ Ngọc V nhưng chưa xác định được họ tên địa chỉ nên chưa làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKS, ngày 06 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên đã truy tố bị cáo Lê Thành C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Danh Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát huyện Tân Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Thành C, Danh Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Thành C từ 09 (Chín) năm tù đến 10 (mười) năm tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Danh Văn T từ 08 (tám) năm tù đến 09 (chín) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì các bị cáo không có tài sản để thi hành án và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Lê Thành C và Danh Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát huyện Tân Biên truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Cả hai bị cáo Lê Thành C và Danh Văn T đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về hòa nhập với cộng đồng, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định bị cáo có tội: Vào lúc 17 giờ 15 phút ngày 09/01/2019, tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, lực lượng tuần tra phòng, chống ma túy Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang bị cáo Lê Thành C đang bán 01 bạch ma túy, qua giám định đã xác định loại Methamphetamine, khối lượng 0,0119 gam cho Hồ Ngọc V và Nguyễn Văn T với giá 150.000 đồng. Tiến hành khám xét thu giữ 01 bạch ma túy, qua giám định đã xác định loại Methamphetamine, khối lượng 0,0269 gam thu trong gói thuốc lá hiệu Hero cất trong túi quần Jean bên trái phía trước của Hồ Ngọc V; từ đầu tháng 11/2018 đến ngày 07/01/2019, bị cáo Danh Văn T bán ma túy cho Lê Thành C 04 lần, 04 bạch ma túy đá, với tổng số tiền khoảng 1.700.000 đồng. Do đó hành vi của các bị cáo Lê Thành C và Danh Văn T đã có đủ yếu tố cấu thành tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

Qua điều tra mở rộng xác định:

[3] Từ tháng 12/2018 đến ngày 08/01/2019, bị cáo Lê Thành C còn bán ma túy cho những người nghiện ma túy trên địa bàn huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh 07 lần, 07 bạch ma túy đá, với tổng số tiền 1.400.000 đồng. Cụ thể: Bán ma túy cho Nguyễn Văn T 04 lần, bán ma túy cho Lê An T 01 lần, bán ma túy cho Lê An T và Lương Tiểu L, 01 lần, bán ma túy cho Hồ Ngọc V 01 lần. Tổng cộng bị cáo C đã bán ma túy 07 lần với lúc giá từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng, tổng cộng là 1.400.000 đồng. Nên hành vi của bị cáo Lê Thành C bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng **“Phạm tội hai lần trở lên”** và **“Đối với 02 người trở lên”**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

[4] Bị cáo Danh Văn T bán ma túy cho bị cáo C 04 lần 4 bịch ma túy với mức giá từ 300.000 đồng đến 700.000 đồng, tổng cộng là 1.700.000 đồng. Nên hành vi của bị cáo Danh Văn T bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “*Phạm tội hai lần trở lên*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[5] Do đó, Bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 06/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Lê Thành C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Danh Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, tính mạng, sức khỏe của người sử dụng và sự phát triển nòi giống của dân tộc, tạo dư luận xấu trong nhân dân và có thể làm phát sinh các loại tội phạm khác đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Nên cần xử hai bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội, đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm về ma túy diễn biến rất phức tạp trong thời gian vừa qua.

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay cả hai bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú ra những lần phạm tội trước đó; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần mức án khi quyết định hình phạt để các bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về hòa nhập với cộng đồng, xã hội đồng thời cũng thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[9] Về nhân thân: Bị cáo Lê Thành C có 01 tiền sự: Ngày 27/12/2017 bị Trưởng Công an huyện C, tỉnh Tây Ninh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 216 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt 750.000 đồng, bị cáo chưa nộp phạt, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo D có 01 tiền sự: Tại Quyết định số 296 ngày 01/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, đến ngày 27/8/2018 bị cáo chấp hành xong, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; nhân thân: Ngày 08/12/2011 bị cáo bị Chủ tịch Ủy ban nhân thị xã T, tỉnh Tây Ninh ra quyết định số 1957 về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng, bị cáo đã chấp hành xong. Điều đó thể hiện nhân thân các bị cáo xấu.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện kinh tế, khả năng thi hành của các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hai bị cáo.

[11] Xử lý vật chứng:

- Tiền Việt Nam: 200.000 đồng (thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Lê Thành C; 01 điện thoại di động hiệu Zopo màu đỏ đen, số Imei: 358289080077896; 01 sim điện thoại số 0945850422; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số seri 1: 255850090557175, số seri 358850095557152; 01 sim điện thoại số 0889391400 là tiền bán ma túy mà có và phương tiện dùng để liên lạc thực hiện tội phạm nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 1.400.000 đồng của bị cáo Lê Thành C và 1.700.000 đồng của bị cáo Danh Văn T thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần truy tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 0,5673 gam ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu M3; 01 bật lửa; 01 cây kéo kim loại; 04 bịch nylon là vật chứng của vụ án và là công cụ bị cáo thực hiện tội phạm do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Tiền Việt Nam: 45.000 đồng (thu giữ trên người bị cáo Tâm), 01 (một) xe mô tô hiệu Wave, màu xanh đen, biển kiểm soát 70B1-506.34, số máy không xác định, số khung VTTDCH014TT*000683*, không kính chiếu hậu, không đèn, không còi, không có giấy chứng nhận đăng ký là tài sản của bị cáo Danh Văn T, không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tuyên trả cho bị cáo T nhưng kiến nghị Công an huyện Tân Biên xử lý hành chính đối với bị cáo Danh Văn T về hành vi sử dụng xe mô tô không có giấy tờ hợp lệ.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Dream, không biển kiểm soát, không số khung, không số máy, không kính, không vè, không bửng, không đèn, không còi. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên xử lý vật chứng trả lại cho chị Lê Thị H là chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[12] Về án phí: Các bị cáo Lê Thành C và Danh Văn T mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Thành C 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 09/01/2019.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Danh Văn T 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 10/01/2019.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước của bị cáo Lê Thành C gồm: 01 điện thoại di động hiệu Zopo màu đỏ đen, số Imei: 358289080077896; 01 sim điện thoại số 0945850422; tiền Việt Nam 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước của bị cáo Danh Văn T gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số seri 1: 255850090557175, số seri 358850095557152; 01 sim điện thoại số 0889391400.

- Truy tịch thu của bị cáo Lê Thành C số tiền 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng sung vào ngân sách Nhà nước;

- Truy tịch thu của bị cáo Danh Văn T số tiền 1.700.000 (một triệu bảy trăm nghìn) đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vật chứng thu giữ gồm:

+ 0,5673 gam ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu M3;

+ 01 bật lửa;

+ 01 cây kéo kim loại;

+ 04 bịch nylon.

- Tạm giữ của bị cáo Danh Văn T 45.000 (Bốn mươi lăm nghìn) đồng để đảm bảo việc thi hành án;

Tuyên trả cho bị cáo Danh Văn T 01 (một) xe mô tô hiệu Wave, màu xanh đen, biển kiểm soát 70B1-506.34, số máy không xác định, số khung VTTDCH014TT*000683*, không kính chiếu hậu, không đèn, không còi, không có giấy chứng nhận đăng ký, nhưng kiến nghị Công an huyện Tân Biên xử lý hành chính đối với bị cáo Danh Văn T về hành vi sử dụng xe mô tô không có giấy tờ hợp lệ.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật thi hành án dân sự.

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản

tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Lê Thành C, Danh Văn T mỗi bị cáo chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV .TAT;
- Sở tư pháp TN;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục án dân sự huyện;
- Đội điều tra công an huyện Tân Biên;
- Nhà tạm giữ công an huyện Tân Biên;
- Văn phòng công an huyện Tân Biên;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu THAHS;
- Lưu tập án C.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thọ Cường